

Số: 145 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 23 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc thành lập Cụm công nghiệp Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 09/TTr-SCT ngày 02/3/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Cụm công nghiệp Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Yên Lư
2. Địa điểm: Thuộc xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
3. Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp: Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tuấn Quỳnh.
4. Quy mô, vị trí:
  - Diện tích Cụm công nghiệp: 50 ha.
  - Vị trí, ranh giới Cụm công nghiệp như sau:
    - + Phía Bắc: Giáp trục đường điện 220KV;
    - + Phía Đông: Giáp đường Quốc lộ 17;
    - + Phía Nam: Giáp khu dân cư xã Yên Lư;
    - + Phía Tây: Giáp kênh tưới trạm bơm Yên Lư.

5. Hiện trạng sử dụng đất:

STT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất trồng lúa	437.308	88,6
2	Đất công trình kiến trúc (nhà tạm)	1.463	0,3
3	Đất mặt nước (ao, ruộng)	34.804	7,1
4	Đất nghĩa trang	2.696	0,5
5	Đất giao thông	17.200	3,5
	<b>Tổng</b>	<b>493.471</b>	<b>100,0</b>

6. Cơ cấu sử dụng đất:

STT	Loại đất	Tỷ lệ (%)	Quy mô (m <sup>2</sup> )
1	Đất công nghiệp	70,8	349.205
2	Đất cây xanh, mặt nước	10,8	53.238
3	Đất công cộng, hành chính	1,8	8.668
4	Đất hạ tầng kỹ thuật (trạm xử lý nước thải)	2,1	10.508
5	Đất giao thông, hệ thống thoát nước	14,6	71.852
	<b>Tổng</b>	<b>100,00</b>	<b>493.471</b>

7. Các ngành nghề thu hút đầu tư: Sản xuất điện tử, cơ khí, chế tạo máy, chế biến nông lâm sản, các ngành công nghiệp phụ trợ, dược và thiết bị y tế.

8. Vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

- Tổng mức đầu tư khoảng: 313 tỷ đồng (Ba trăm mười ba tỷ đồng).
- Nguồn vốn đầu tư: Huy động của doanh nghiệp và hỗ trợ của nhà nước theo quy định hiện hành.

9. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2017: Hoàn thành thủ tục về đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.
- Năm 2018: Giải phóng mặt bằng, xây dựng một phần hạ tầng; thu hút đầu tư các nhà đầu tư thứ cấp vào Cụm công nghiệp.

- Năm 2019: GPMB, xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư lấp đầy 30% diện tích CCN.

- Giai đoạn từ năm 2020-2023: Lấp đầy 80% diện tích đất công nghiệp của Cụm công nghiệp.

**Điều 2.** Cụm công nghiệp Yên Lư được thành lập và hoạt động theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Yên Lư có trách nhiệm lập kế hoạch triển khai, tổ chức quản lý và đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp theo đúng tiến độ được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Sở Công Thương, UBND huyện Yên Dũng có trách nhiệm quản lý hoạt động của Cụm công nghiệp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Dũng, UBND xã Yên Lư, Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tuấn Quỳnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.//

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Bộ Công Thương;
- TTTU, UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, Nam.CN(2).

Bản điện tử:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TKCT, TH, TPCNN,
- + Chuyên viên: ĐT, XD, GT, TN, MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Văn Thái